

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 112

Chân thật chuyên đổi lại thì bạn chân thật là người học Phật, bạn không phải là giả học Phật, đích thực bạn là Phật tâm, Phật nguyện, đức của Phật, hạnh của Phật. Cho nên, ngay trong mỗi niệm phải nghĩ đến Phật - thầy của trời người. Ngày nay, tổng đề mục của chúng ta học là “*Học vi nhân sư, hành vi thế phạm*”. Đây chính là Phật Bồ Tát. Chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói việc làm có thể vì xã hội làm ra tấm gương tốt hay không? Có phải là một tấm gương tốt nhất hay không? Lý sự trong chỗ này đều rất sâu, chúng ta phải nên biết, chính mình phải nỗ lực, chịu làm, biết được chính mình phải nên làm bằng cách nào.

Tốt rồi, chương này chúng ta chỉ giảng đến đây thôi, mời xem tiếp chương sau. Chương thứ sáu có một nguyện, đó là nguyện thứ mười hai.

* * *

12. Nguyện thứ mười hai, “**ĐỊNH THÀNH CHÁNH GIÁC NGUYỆN**”

Kinh văn: “**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, viễn ly phân biệt, chư căn tịch tịnh, nhược bất quyết định, thành đẳng chánh giác, chúng đại Niết Bàn giả, bất thủ chánh giác**”.

Khi xưa, tôi đã từng giới thiệu qua nguyện này, đây chính là chứng thư của A Di Đà Phật cho người niệm Phật chúng ta, đoạn này là bảo đảm bạn thành Phật. Bạn thấy pháp môn này thù thắng cỡ nào! Thật không thể nghĩ bàn!

“*Định thành chánh giác*”. Chúng ta không thể thành được chánh giác, thực tế mà nói chính là không thể buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chỗ này Ngài nói với chúng ta: “*Viễn ly phân biệt, chư căn tịch tịnh*”, đây là được A Di Đà Phật bổn nguyện gia trì, cho nên thành tựu được dễ dàng. Hiện tại chúng ta vẫn chưa được vãng sanh, thế nhưng ngày nay chúng ta đọc Kinh này, phát nguyện y theo phương pháp lý luận của Kinh điển này mà tu học, thử hỏi xem, chúng ta có được Phật gia trì hay không? Có, Phật chân thật gia trì chúng ta. Đại Thế Chí Bồ Tát trong “Viên Thông Chương” dạy cho chúng ta phương pháp niệm Phật là “*gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm liên tục*”. “*Chư căn tịch tịnh*” chính là gom nhiếp sáu căn, “*viễn ly phân biệt*” chính là tịnh niệm liên tục. Phật Bồ Tát

đem diệu pháp này truyền cho chúng ta, thế nhưng chúng ta không chịu tiếp nhận, không chịu thừa nhận. Người thượng căn, người có duyên sau khi nghe rồi lập tức liền tiếp nhận, lập tức liền thừa nhận, không nên nói đợi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc rồi mới “*viễn ly phân biệt*”, mà hiện tại phải viễn ly. “*Các căn tịch tịnh*”, không chỉ ly phân biệt mà vọng tưởng cũng ly, chấp trước cũng ly. Chúng ta vừa ly phân biệt thì vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thấy đều ly hết. Việc này rất có đạo lý. Nếu như chúng ta có thể lìa khỏi tất cả tâm phân biệt thì thiên hạ thái bình. Không phân biệt, không chấp trước, không hoài nghi thì ở trên đạo Bồ Đề liền thuận buồm xuôi gió. Tại vì sao bạn không thể cùng ở chung với mọi người? Bởi vì phân biệt, từ phân biệt khởi lên chấp trước, do chấp trước mà không thể bao dung nhau, liền xảy ra đấu tranh. Đấu tranh liền tạo tội nghiệp. Tội nghiệp chiêu cảm ra là khổ báo của ba đường. Đây không phải là tự làm tự chịu hay sao?

Nếu như dùng tâm thanh tịnh để đối đãi, không có phân biệt thì họ không có vọng tưởng, không có chấp trước. Ai làm đến được? Trước khi Phật pháp chưa đến Trung Quốc, có một người làm được rất viên mãn, đó là vua Thuấn, cho nên trong Nhị Thập Tứ Hiếu, vua Thuấn được xếp hàng thứ nhất. Ông là đại hiếu viên mãn, ông hiếu được hiếu, ông hành hiếu, ông tận hiếu, đây là tấm gương tốt nhất của người tu hành chúng ta. Tư cách của Đại Thuấn giống Chư Phật Như Lai. Chúng ta từ trong ghi chép của lịch sử đều biết được, cha mẹ của vua Thuấn, anh em của vua Thuấn là cực đoan bất thiện, thậm chí mỗi giờ mỗi phút đều muốn hại chết ông, thế nhưng ngay trong mắt của Thuấn, cha mẹ của ông, anh em của ông chính là chư Phật Như Lai, thuần thiện, vô ác. Quan niệm này làm sao sanh ra? Từ trong tâm không phân biệt mà sanh ra, ông không có phân biệt, tâm thuần hiếu.

Thuần hiếu chính là thuần là tâm thiện, thuần là tâm yêu thương, thuần là tâm phục vụ. Đại Sư Huệ Năng trong Đàn Kinh nói với chúng ta: “*Nếu là người chân chính tu hành thì không thấy lỗi thế gian*” chính là ý này. Tất cả chúng sanh đều không có lỗi lầm, đích thực không có lỗi lầm, nếu bạn cho rằng họ có lỗi lầm là chính bạn đã thấy sai rồi, đã thấy lệch. Cho nên, bạn phải thật có trí tuệ để quán sát. Họ làm gì có lỗi lầm, những hành vi đó của họ không phải tùy thuận pháp tánh, mà là tùy thuận phiền não. Pháp tánh cùng phiền não là một, không phải hai. Chỗ này trên Kinh mọi người thường đọc: “*Phiền não tức Bồ Đề, Bồ Đề tức phiền não*”. Một niệm giác thì phiền não chính là Bồ Đề, một niệm mê thì Bồ Đề liền thành phiền não. Họ là giác hay là mê đều là thị hiện cho chúng ta xem, là

giúp chúng ta, thành tựu chúng ta, như vậy thì họ có lỗi làm gì chứ? Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, ở trên đạo là đi làm, đây là đạo Bồ Đề chân thật, đây là 53 tham học của “Kinh Hoa Nghiêm”. Thiện Tài Đồng Tử làm được, cho nên Thiện Tài Đồng Tử một đời thành Phật, không cần đợi đến đời thứ hai. Chúng ta phải bắt chước Thiện Tài Đồng Tử, học tập Thiện Tài Đồng Tử, chúng ta ở ngay trong một đời này nhất định thành Phật, vãng sanh thành Phật, không vãng sanh cũng thành Phật. Mỗi câu tôi nói với mọi người đều là chân thật, cho nên ngay hiện tại chúng ta phải làm là “*viễn ly phân biệt, chư căn tịch tịnh*”. Phật ở ngay chỗ này dạy bảo chúng ta, chúng ta phải thật làm. Ngày nay, chúng ta sợ dĩ không thể thành Phật là do chỉ đọc, chỉ nghe Kinh thôi, đó là trên Kinh nói, không liên quan gì với ta, vậy thì không còn cách nào! Chúng ta đọc được, chúng ta nghe, nhất định có quan hệ với chúng ta. Ta nghe hiểu rồi, tường tận rồi thì ta nhất định phải làm theo.

Các vị phải nên biết, phân biệt là quyết định sai lầm, không phân biệt là quyết định chính xác. Chư Phật Bồ Tát không có phân biệt, đại thánh đại hiền không có phân biệt, họ ứng phó với tất cả đại chúng là “*hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức*”. Hằng thuận cái gì? Thuận theo phân biệt của chúng sanh mà phân biệt (các Ngài không có phân biệt), thuận theo chấp trước của chúng sanh mà chấp trước (các Ngài không có chấp trước), cho nên mới có thể viên mãn đạo Bồ Đề. Ngày nay chúng ta phiền não, phiền não ở chỗ nào vậy? Phiền não chính là chính mình thật có phân biệt, thật có chấp trước, vậy thì phiền phức rồi. Sao không đem phân biệt, chấp trước của chính mình buông xả đi? Phật dạy chúng ta buông xả là buông xả những thứ này, buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình, không phải buông bỏ người khác. Đối với người khác thì sao? Phải tùy thuận họ. Tùy thuận vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của người khác; buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình, đây là trong tùy thuận thành tựu công đức, trong tùy hỷ có công đức, thành tựu định huệ của chính mình. Tại vì sao phải tùy thuận? Không tùy thuận thì cảnh giới tu của chính chúng ta không thể nâng cao. Tùy thuận cảnh giới, không khởi tham ái. Tại vì sao không khởi tham ái? Chính mình không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, cho nên không khởi tham ái thì cảnh giới của bạn được nâng lên cao. Tùy thuận nghịch duyên, ác cảnh thì không khởi sân hận. Tại vì sao không khởi sân hận? Chính mình không có phân biệt, chấp trước, lại đưa cảnh giới của chính mình nâng lên cao. Các vị xem thấy Thiện Tài tham phỏng 53 vị thiện tri thức, mỗi lần thăm viếng một người, cảnh giới liền nâng lên một tầng. Đức Vân Tỳ Kheo là Sơ trụ, Hải Vân Tỳ

Kheo là Nhị trụ, Diệu Trụ Tỳ Kheo là Tam trụ, mỗi lần tham phòng một người, chính mình liền nâng cao một giai cấp, 53 tham học viên mãn thì Ngài thành Phật rồi. Đây gọi là tinh tấn.

Ngày nay chúng ta tu học không thể ngày ngày nâng cao cảnh giới của chính mình, nguyên nhân này do đâu? Ngày ngày nâng cao không làm được, thì mỗi tháng nâng cao phải nên có. Thực tế mà nói, chúng ta phải nên làm đến được mỗi tháng nâng cao. Có thể mỗi tháng nâng cao cảnh giới của chính mình thì sự tu học của bạn sẽ có niềm vui, chân thật thường sanh tâm hoan hỷ, pháp hỷ sung mãn. Phải có thể làm đến được, phải có thể thực tiễn. Phân biệt, chấp trước không xả thì không được, những thứ này là chướng ngại lớn. Chúng ta phải khẳng định chính mình là phàm phu, phiền não tập khí từ vô thủy kiếp đến nay chưa đoạn, đây là lời thật. Ở trong cảnh giới này, chúng ta muốn công phu của chính mình có lực thì chỉ có một phương pháp là y giáo phụng hành.

Phật dạy chúng ta buông xả, không buông xả được cũng phải buông xả, đây chính là khắc phục phiền não tập khí của chính mình. Nếu như bạn vẫn tùy thuận phiền não tập khí của chính mình thì không còn cách nào, công phu của bạn nhất định sẽ không tiến bộ, không những không tiến bộ, mà bạn sẽ thoái lui. Cho nên, nếu muốn công phu tiến bộ thì phải khắc phục phiền não tập khí của chính mình, đem thị hiếu của bạn bỏ đi, đem tham ái của bạn bỏ đi, bạn ưa thích bất cứ thứ gì thì phải đem những thứ ưa thích đó xả bỏ. Người học Phật ưa thích tượng Phật, tượng Phật cũng xả bỏ, vì sao vậy? Vì xem thấy tượng Phật đó thì khởi tâm tham.

Có rất nhiều người cúng dường tượng Phật, cúng dường đồ cổ, đó là bảo vật, họ ở ngay nơi đó sanh tâm tham, họ cho rằng giá trị đó rất cao, thậm chí khi có người đến thăm viếng đạo tràng của họ, họ đem giấu tượng Phật đó đi, không để cho người khác xem, chỉ có bạn thân mới được xem một chút, đây là bao nhiêu niên đại, mấy trăm năm, mấy ngàn năm, những bảo bối đó mang ra cho ta xem. Sau khi ta thấy rồi cũng gật gật đầu. Họ có thành tựu hay không? Không thể có thành tựu. Tương lai họ chết đi về đâu vậy? Sau khi chết rồi thì đi vào trong tượng Phật đó. Trong tượng Phật đó là rỗng, chuốt ở trong đó làm ổ, họ sẽ vào ở trong đó. Nếu tượng Phật bằng gỗ, trong gỗ thì có con mọt, họ biến thành con mọt. Vì sao vậy? Do tham ái, không buông được. Ưa thích Phật Kinh, trong Phật Kinh cũng sẽ sanh ra mọt, tương lai sau khi chết biến thành kiến, biến thành gián, mỗi ngày vây quanh ưa thích những thứ này. Rất đáng sợ! Cho nên ái dục nếu không đoạn thì rước lấy phiền não, họa hại vô cùng. Do đó, chúng ta cúng tượng Phật thì chỉ nên cúng một tượng Phật rất thông thường, tượng Phật không đến một xu

là tốt nhất, thờ cúng nơi đó không có người nào muốn lấy, bạn nói xem thật thoải mái, thật tự tại, làm gì mà lo lắng bất an đến như vậy! Cho nên tất cả đồ vật quý trọng mà người ta cúng dường tôi, tôi đều cúng dường hết, tương lai ở nơi đây có phòng trưng bày thì chúng ta đem đến nơi đó, còn ta chính mình không cần, xem cũng không cần xem, bày ra cúng dường cho một số người khác tham quan. Không có thứ nào mình ưa thích, vậy thì tốt, mọi thứ đều buông xả thì tâm của bạn mới thanh tịnh, an lạc, mới tràn đầy trí tuệ, Ngài Huệ Năng nói “*thường sanh trí tuệ*”. Thanh tịnh an vui thì thường sanh trí tuệ. Tâm của bạn không thanh tịnh, không an vui, bạn thường sanh phiền não, bạn làm sao có thể thường sanh trí tuệ?

Trong đoạn Kinh văn trên, then chốt chính ngay ở câu “***Viễn ly phân biệt, chư căn tịch tịnh***”. Hiện tại phải nên học, nhất định không thể nói Thế giới Tây Phương Cực Lạc tốt, đến nơi đó mới “*viễn ly phân biệt, chư căn tịch tịnh*”. Thế giới Tây Phương Cực Lạc không thể đi, không thể vắng sanh, đó vẫn không phải là uổng phí sao? Hiện tại toàn tâm toàn lực mà làm, làm một phần thì có một phần thọ dụng, làm hai phần thì có hai phần thọ dụng. Sự thọ dụng này là gì? Phẩm vị khi sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc bạn làm được càng nhiều thì bạn vắng sanh phẩm vị càng cao. Bạn hoàn toàn không làm, Phật rất từ bi muốn tiếp bạn vắng sanh, nhưng Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có chỗ ngồi cho bạn, phẩm vị hạ hạ phẩm cũng không được, bạn vẫn là oan uổng. Bạn phải làm được một phần, làm được một phần thì hạ phẩm hạ sanh vẫn có một chỗ ngồi, không thể nói không làm chút nào. Người đồng tâm này, tâm đồng lý này, cõi này phương khác đại khái đều gần như nhau, cho nên chúng ta phải thông đạt những nhân tình thế cố này, không thể một chút cũng không làm, mà phải nên phấn đấu, chăm chỉ nỗ lực mà làm, tranh thủ phẩm vị cao.

“*Viễn ly phân biệt*”, ngày trước lão cư sĩ Lý nói, đây chính là nhà Phật đã nói “*giới cộng định*”, “*chư căn tịch tịnh*” chính là “*định cộng giới*”. Cách nói này ý nghĩa cũng tốt, tam học là viên dung, tuy có thứ lớp nhưng trong thứ lớp có viên dung, viên dung không ngại thứ lớp, thứ lớp không ngại viên dung, chính là giáo nghĩa của Hoa Nghiêm. Thứ lớp, viên dung đồng thời cùng làm, viên giải, viên tu, viên chứng, đây là người học Phật căn tánh viên đốn. Chúng ta học “*Kinh Hoa Nghiêm*”, học “*Kinh Vô Lượng Thọ*”, thực tế mà nói, đây là bồi dưỡng giáo học căn tánh viên đốn tốt nhất. Hy vọng các vị đồng tu đọc nhiều, nghe nhiều, có chỗ nghi hoặc thì nhất định phải hỏi, vì sao vậy? Đoạn nghi mới có thể sanh tín, đoạn nghi mới có thể viên giải. Cổ đức cũng thường nói, “*chư pháp thật tướng*”, chúng ta đem câu này đổi thành một câu nói khác, đó là “*chân tướng của vũ trụ nhân*”

sanh”. Chân tướng đáng vẻ ra sao vậy? Trên “Kinh Kim Cang”, Phật nói: “*Tất cả pháp hữu vi, như mộng huyễn bào ảnh*”, đây là Thích Ca Mâu Ni Phật nói thật tướng các pháp với chúng ta. Lại nói: “*Như lộ cũng như điện*”, cũng là thật tướng các pháp. “*Mộng huyễn bào ảnh*”, ở trong sự tướng thì nói “*ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng*” mộng huyễn bào ảnh. “*Như lộ cũng như điện*” là nói “*thọ giả tướng*”, thọ giả tướng như lộ như điện. Câu kệ này chính là giải thích bốn tướng. Bốn tướng là tất cả pháp tướng thế xuất thế gian, bạn chân thật thông đạt tường tận rồi thì bạn làm sao phân biệt, làm sao chấp trước? Vì sao vậy? Tất cả tướng này là hư vọng, “*phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng*”, đây mới là chân thật nhận biết thật tướng, chân thật tường tận. Cho nên thuận cảnh, nghịch cảnh, thiện duyên, ác duyên đều là mộng huyễn bào ảnh. Tại vì sao chư Phật Bồ Tát, người giác ngộ, các Ngài ở trong cảnh giới này vĩnh viễn các căn tịch tịnh? Chính là đối với những cảnh giới tướng này vĩnh viễn không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước. Tôi nói bốn câu này, không khởi tâm, không động niệm là “*các căn tịch tịnh*”; không phân biệt, không chấp trước là “*viễn ly phân biệt*”. Chúng ta phải chân thật làm. Chân thật đi làm thì trong đây thọ dụng vô cùng.

Học tập như vậy, nỗ lực tinh tấn như vậy, phía sau nói: “***Nhược bất quyết định thành đẳng chánh giác, chứng đại Niết Bàn giả***” thì Phật “***bất thủ chánh giác***”. Nguyên văn này chúng ta phải xem cho tỉ mỉ, rõ ràng, không nên để niệm Phật cả đời vẫn không thể vãng sanh, đến sau cùng trách A Di Đà Phật nói mà không giữ lời. Bạn không nên trách lầm A Di Đà Phật. Lời của A Di Đà Phật nói rất rõ ràng, chúng ta không thể nhìn sai, không thể thấy sai, không thể hiểu lầm. “*Sanh ngã quốc giả, viễn ly phân biệt, chư căn tịch tịnh*”, đây chính là điều kiện vãng sanh. “*Viễn ly*”, “*tịch tịnh*” đích thực có trình độ không như nhau, đó là công phu cá nhân không đồng nhau, đây là vãng sanh Thế giới Cực Lạc phẩm vị có khác biệt, thế nhưng chỉ cần vãng sanh, quyết định thành đẳng chánh giác, quyết định chứng được Phật quả viên mãn. A Di Đà Phật đưa ra bảo chứng này cho chúng ta, chúng ta phải nhận biết rõ ràng, phải chăm chỉ nỗ lực cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ.

Đại Sư Thiện Đạo giảng 48 nguyện, Ngài nói: “*Định thành chánh giác nguyện*”, “*Quang minh vô lượng nguyện*”, “*Thọ mạng vô lượng nguyện*”, “*Chư Phật tán thán nguyện*” và “*Thập niệm tất sanh nguyện*”, năm nguyện này là chân thật nguyện của A Di Đà Phật. “*Quang minh vô lượng*”, “*Thọ mạng vô lượng*”, “*Chư Phật tán thán*” liên kết lại chính là nguyện 13, 15, 17 phía sau. “*Thập niệm*

ất sanh” là nguyện thứ 18, đây là trung tâm của 48 nguyện, là nguyện thứ nhất ngay trong năm nguyện trên. Do đây có thể biết, không chỉ A Di Đà Phật mà tất cả chư Phật Như Lai chỉ có một tâm nguyện, đó là hy vọng tất cả chúng sanh sớm ngày thành Phật. Nguyện tâm của Phật là như vậy, ngôn hạnh của Phật liền thực tiễn nguyện vọng này.

Phật vì chúng sanh nói pháp, Phật vì chúng sanh làm mô phạm, khuyên bảo tất cả chúng sanh sớm một ngày hồi đầu, sớm một ngày giác ngộ, sớm một ngày làm Phật, chúng ta có thể thể hội được hay không? Chúng ta nhìn chúng sanh hiện tại không nên nhìn như đại chúng thông thường. Chúng ta quay đầu nhìn lại xem đồng tu học Phật chúng ta, đồng tu học Phật nhìn đồng tu xuất gia, đồng tu xuất gia lại xem lại chính bản thân mình, đối với danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần chúng ta có buông xả chưa, hay vẫn cứ tham luyến nghiêm trọng? Mỗi ngày nghĩ đến cái gì? Nghĩ đến những thứ này, phân biệt những thứ này, chấp trước những thứ này thì làm sao có thể có được thành tựu?

Hôm qua, chúng nam đồng tu của lớp bồi dưỡng chúng ta dọn đến lầu hai của “Đỗ Thị Từ Đường”. Nơi cửa lớn của họ, Tiên Nhân Chưởng lại nở hoa, khánh chúc các vị an vui bất tận. Các vị đều là thiên nhân sư của tương lai, cho nên những thần hoa này đến cúng dường, mỗi một đóa hoa đều có một thần hoa, các vị có thấy hay không? Có người xem thấy, nói với tôi, trong hoa có tiên tử, họ đến cúng dường các vị. Sau khi các vị thấy rồi, các vị phải phát tâm, không nên cô phụ nguyện vọng của họ, người người đều phát tâm. Đương nhiên trong các vị, quyết định sẽ có một, hai người, nếu không thì họ cúng dường ai? Quyết định là có một hay hai người. Thế nhưng hy vọng các vị, mỗi một người tương lai đều là làm thầy, làm tổ, thần hoa này liền hoan hỷ. Loại hoa đó mỗi lần nở đều có ý nghĩa, đều không phải vô duyên vô cớ mà nở. Tối hôm qua, tôi thấy hoa đã nở rộ. Các vị cũng có nguyện, hy vọng chánh pháp trường tồn, rộng độ chúng sanh. Chánh pháp làm thế nào có thể trường tồn? Có người chân thật y giáo tu hành thì chánh pháp mới có thể trường tồn.

“*Y giáo tu hành*”, câu nói này không đơn giản, ở trên Kinh Phật dạy chúng ta như thế nào? Tuy năm xưa Phật răn dạy là hoàn cảnh của 3.000 năm trước, ngày nay, 3.000 năm sau, hoàn cảnh đời sống của chúng ta hoàn toàn không giống với 3.000 năm trước, tất cả đại chúng trong xã hội, quan niệm tư tưởng cũng không hoàn toàn giống, thế nhưng chúng ta phải nên thấu hiểu tinh thần của Phật, những nguyên lý, nguyên tắc đó của Phật không thể thay đổi, phương thức đời sống có thể thay đổi, nhưng tinh thần thì không thể thay đổi. Phật đối với tất cả

đời sống vật chất không có tham luyến, chúng ta nghĩ xem, chúng ta có hay không? Phật đối với tất cả vật (tôi thường nói tất cả người, sự vật), quyết định không có ý niệm chiếm hữu, chúng ta có hay không? Đây đều là tổng nguyên tắc, bao gồm hết nguyên lý, nguyên tắc. Phật chỉ có một cái tâm thuần túy lợi ích chúng sanh, chúng ta có hay không? Các Ngài đều có thể làm được, chúng ta có làm được hay không? Nơi nơi giúp đỡ người khác. Giúp đỡ người khác cái gì? Giúp đỡ người khác giác ngộ, giúp đỡ người khác quay đầu. Chúng ta phải làm tấm gương cho người khác xem, để người ta xem thấy kiểu dáng này thì mới có thể quay đầu. Nếu như kiểu dáng của chúng ta cũng giống như người mê hoặc, điên đảo như đại chúng trong xã hội thì làm sao họ quay đầu? Có quay đầu thế nào cũng phải ở trong sáu cõi, cũng không cách nào thoát khỏi ba đường ác.

Đời sống của Phật đơn giản, chúng ta phải ghi nhớ nguyên tắc này, trải qua đời sống thông thường đơn giản nhất, vậy thì đúng. Năm xưa ở đời, Phật chỉ có ba y, một bát, đời sống rất đơn giản. Ngày nay, chúng ta học Phật ở thời đại này, ngay trong hoàn cảnh đời sống của chúng ta, ba y một bát quyết định không đủ dùng, phải nhiều hơn một chút. Nhiều hơn đủ để chúng ta sống được thì được rồi, không thể quá nhiều, quá nhiều thì sai, quá nhiều phải xả, phải bố thí, phải cúng dường. Phải hiểu được đạo lý này, quyết định không thể thêm lớn lòng tham, chân thật đem tham-sân-si-mạn buông xả. Đây là Phật dạy bảo người thế gian. Tại vì sao chúng ta phải làm như vậy? Làm để cho người khác xem, hy vọng sau khi người khác xem thấy thì có chỗ lĩnh ngộ, họ cũng có thể buông xả. Chúng ta chính mình mọi thứ biểu hiện đều không thể buông xả thì làm sao bảo người khác buông xả? Tuy trên Kinh bảo người ta buông xả, nhưng người ta nghe rồi không phục. Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa giảng Kinh nói pháp vì sao người ta tin tưởng? Phật làm được rồi, Phật nói được, làm được, cho nên người khác nghe rồi bội phục. Ngày nay chúng ta nói với người ta, người ta không phục, vì chúng ta không làm được. Lúc trước, thời đại đó, các Ngài dưới gốc cây ngủ một đêm, ngày nay chúng ta làm không được, đến khắp nơi hóa duyên, xây một đạo tràng, xây một cung điện hoa lệ, ai ở? Chính mình ở. Sau khi tín đồ thấy rồi thì không phục, tín đồ nói, tôi cả đời khổ cực làm việc, chỉ ở một cái nhà nhỏ, các người không làm mà có hưởng, ở được phòng tốt đến như vậy. Tôi nghe tín đồ nói ngay trước mặt tôi, họ không phục. Tuy họ không phục nhưng họ vẫn chịu ra tiền, đây là việc lạ. Chúng ta thường hay nghe được rất nhiều lời phản đối, đây là việc tốt, có thể nhắc nhở cảnh giác chính mình, cung cấp cho chúng ta làm tham khảo, chúng ta phải nên tránh.

Trong “Kinh Kim Cang Giảng Nghĩa”, cư sĩ Giang Vị Nông cho người xuất gia chúng ta một kiến nghị, hy vọng người xuất gia thấy đều hồi phục chế độ khát thực thì Phật pháp liền sẽ hưng vượng. Khát thực không nên sợ xin không được, nếu xin không được thì Phật Bồ Tát sẽ thị hiện đến cúng dường bạn. Trong “Hư Vân Lão Hòa Thượng Niên Phổ”, các vị xem thấy, Hư Vân Lão Hòa thượng lúc đó bái sơn, ba bước một lạy, khi đi đến núi sâu không có một bóng người, bị bệnh, đói khát, lúc khó khăn thì Bồ Tát thị hiện. Bồ Tát Văn Thù thị hiện thành một người ăn mày, gặp Ngài trên đường, nhìn thấy Ngài không có nước uống, chính Bồ Tát mang nước cúng dường cho Ngài, cúng dường luôn cơm đã xin được của mình cho Ngài, chia cho Ngài ăn. Tự nhiên có Phật Bồ Tát chăm sóc. Vì vậy, nước chỉ cần hết khát là đủ rồi, cơm chỉ cần trừ đói là đủ rồi, không cần cầu kỳ. Cầu kỳ liền khởi tâm tham. Nhất định phải ăn như thế này, phải ăn như thế nọ, thế là bạn lại có phân biệt, lại có chấp trước, lại có vọng tưởng rồi, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước lập tức hiện tiền ngay. Là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước là Phật Bồ Tát; khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước lập tức liền đọa lạc ngay. Ý niệm Phật Bồ Tát mới vừa khởi thì niệm thứ hai lập tức đọa lạc rồi, cho nên không dùng được. Chúng ta phải đề cao cảnh giác ở ngay chỗ này, luôn luôn phải đề cao cảnh giác ở mọi nơi. Mỗi niệm đề cao cảnh giác thì chúng ta một đời này mới có hy vọng.

Chúng ta từng giây từng phút phải nhớ kỹ “*nhìn thấu, buông xả*”. Tâm vừa động niệm, muốn nghĩ thế này, thế kia, chúng ta lại không có nhìn thấu, lại buông không được rồi. Nhìn không thấu, buông không được thì vĩnh viễn ở ngoài cửa Phật, chưa vào cửa, chưa nhập môn, cho nên niệm Phật cũng không thể vãng sanh. Thật sự muốn vãng sanh thì phải nhìn thấu, phải buông xả, thật thà niệm Phật, thì người này mới có thể thật sự vãng sanh. Niệm niệm vì người khác, dứt khoát không nên có một niệm vì bản thân. Bản thân niệm niệm phải làm tấm gương tốt cho người khác. Phật dạy chúng ta “*thọ trì*” (thọ trì chính là y giáo phụng hành, tu hành như giáo), “*đọc tụng*” (đọc tụng là Kinh mỗi ngày phải niệm). Hội trưởng Lý ở đây hộ trì Phật pháp, quản lý đạo tràng này, hàng ngày đọc “Kinh Vô Lượng Thọ”, ông không hề thoái tâm. Tâm hạnh tương ưng, vậy mới được Phật A Di Đà, chư Phật Như Lai hộ niệm, long thiên thiện thần phù hộ. Ông nghĩ vì ai vậy? Vì đạo tràng này, vì đại chúng đồng tu chúng ta, không phải vì bản thân ông. Vì bản thân ông thì chắc chắn không có sự cảm ứng thù thắng như vậy. Vì chúng sanh, sống là vì chúng sanh mà sống, chết cũng vì chúng sanh mà chết, đều là làm nên tấm gương tu học đẹp nhất.

Tâm này vĩnh viễn thanh tịnh, các căn tịch tịnh, vĩnh viễn giữ thanh tịnh. Là phân biệt chính là bình đẳng. Thanh tịnh, bình đẳng, đó là giác ngộ. Điều này chúng ta phải nhớ kỹ, phải cố gắng học tập, như vậy mới có thể được Phật ở đây bảo chúng, chúng ta chắc chắn vãng sanh. Sanh đến Tịnh Độ quyết định thành Phật. Chúng ta phải tường tận, phải thấu suốt. Công phu sở dĩ không có lực là do hiểu không được thấu triệt, không nỗ lực mà làm; tập khí phiền não xuất hiện mọi lúc, nó vẫn đang làm chủ, tùy thuận tập khí phiền não trải qua ngày tháng, vậy thì khó. Cho nên chúng ta phải làm cuộc chuyển đổi lớn, khắc phục khó khăn lớn nhất của chính mình, “*khắc kỷ tác thánh*”, không tùy thuận phiền não tập khí của chính mình. Trái ngược lại với nó thì chúng ta liền thành công. Vẫn cứ tùy thuận phiền não tập khí, vậy thì khó. Phải khắc phục từng chút, từng chút. Thí dụ, chúng ta ăn cơm có một số khẩu vị không hợp với chính mình, khởi lên ý niệm này thì lập tức phải nghĩ đến ta sai rồi, ta lại đọa lạc rồi. Hiện tại thức ăn của Cư Sĩ Lâm không tệ, hơn mười món ăn, không thích ăn thì bạn có thể không ăn, thích ăn thì ăn nhiều một chút, chính mình có thể chọn. Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa khát thực, không có cơ hội chọn, người ta cho thứ gì thì ăn thứ đó. Ngày nay, mỗi ngày chúng ta đều đến Cư Sĩ Lâm để khát thực, món ăn của Cư Sĩ Lâm ngon, có thể lựa chọn. Bạn thấy, Phật Bồ Tát ra ngoài khát thực, A La Hán ra ngoài khát thực không có lựa chọn. Phật Bồ Tát đủ từ bi đối với chúng ta, xích độ mở rộng, có thể cho chúng ta lựa chọn, thế nhưng không nên lựa chọn món ăn trong những món ăn này, vậy thì sai rồi, vậy thì thật quá đáng rồi.

Tu hành là tu ngay trong đời sống, lìa khỏi đời sống thì bạn đến nơi nào để tu? Chúng ta mặc áo, ăn cơm, sử dụng, chỉ cần vừa đủ là được rồi, không nên đi chọn lựa quá đáng. Phải hiểu được đạo lý này, phải biết tích phước; phải biết những đồng tu tại gia này kiếm tiền để tứ sự cúng dường cho chúng ta thì không dễ; không nên cho rằng tiền tài mà chúng ta có được là dễ dàng. Bạn phải biết, họ có được là không dễ, chúng ta phải vì họ mà tích phước, phải vì họ mà tiết phước, quyết định không được lãng phí, quyết định không được dùng sai. Nếu bạn lãng phí, dùng sai thì tội lỗi rất nặng. Mọi người đọc “Kinh Địa Tạng” chỉ hàm hồ qua loa, chỉ mơ hồ mà đọc qua, chân thật tỉ mỉ mà đọc tụng, tùy văn nhập quán, bạn liền biết được nhân quả là đáng sợ, quyết định không dám không tích phước.

Bạn thấy, Đại Sư Ấn Quang cả đời tiết kiệm, tích phước. Ngài là một tấm gương tốt nhất cho người hiện đại của chúng ta. Chúng ta xem thấy ở trong “Truyện Kỳ”, xem thấy trong “Văn Sao”, có rất nhiều người viết có liên quan Đại

Sư Ân Quang. Đại Sư Ân Quang cả đời chân thành, đối nhân xử thế tiếp vật, một chút hư ngụy cũng không có; khi nói chuyện với người, mỗi câu nói đều chân thành, không hề nịnh người; xem thấy bạn làm được đúng thì tán thán bạn, xem thấy bạn làm có sai lầm thì quở trách bạn, đều là giáo huấn. Đôi lúc cũng có người làm không đúng, Ngài không nói một câu nào, đó là nguyên nhân gì? Lão Hòa thượng có học vấn, có tu dưỡng, nói rồi bạn phải chịu sửa, nói rồi mà không chịu sửa thì không nói nữa, vì sao vậy? Nói rồi mà bạn không chịu sửa thì nói ra là lỗi lầm, họ chính mình sai rồi; nói rồi chịu sửa mà bạn không nói thì bạn sai rồi. Cho nên nói chuyện, những lời nào nên nói, những lời nào không nên nói, nhất định phải hiểu được. Người chịu cải sửa, người chân thật tu hành, bạn không giúp cho họ thì bạn có lỗi với họ. Người không chịu sửa lỗi, không chịu tu hành, không ác nào không làm, nếu bạn nói với họ thì bạn kết oán thù với họ, tương lai họ muốn báo thù bạn, đời đời kiếp kiếp kết oán sâu dày với bạn, vậy thì bạn hà tất phải rước lấy sự phiền phức này?

Các Tổ sư Đại đức có trí tuệ chân thật, đáng nói thì nói, không đáng nói thì mỉm cười, không nói với bạn. Họ không có tâm thiên lệch, họ chân thật gọi là tùy hỷ công đức. Cho nên, tùy hỷ phải có trí tuệ, không có trí tuệ thì không thể làm được việc này. Có trí tuệ chân thật, có thiện xảo, thì tùy hỷ thành tựu vô lượng vô biên công đức, không luận là thuận cảnh, nghịch cảnh, thiện duyên, ác duyên, đều là thành tựu công đức. Không có trí tuệ, không có thiện xảo, thì sự tùy thuận đó luôn luôn sẽ rước lấy họa hại rất lớn. Cho nên học Phật, then chốt vẫn là phải có trí tuệ.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ